

PHIẾU ÔN TẬP TOÁN – SỐ 3

Họ và tên:

Lớp:

Câu 1: Tính nhẩm

- a) $50 : 5 = \dots$ b) $8 \times 6 = \dots$ c) $3 \times 10 = \dots$ d) $81 : 9 = \dots$

Câu 2: Viết (theo mẫu):

Viết số	Đọc số
450	
	Bốn trăm năm mươi mốt

Câu 3: Đánh dấu vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

a) $6m = \dots cm$. Số thích hợp cần điền vào chỗ chấm là:

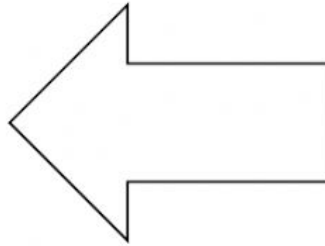
- A. 6 B. 60 C. 600

b) $100kg + 32kg + 7kg = ?$

- A. 193kg B. 232kg C. 139kg

Câu 4:

a) Hình bên cógóc vuông.



b) Đồng hồ chỉ mấy giờ?



Câu 4: Đặt tính rồi tính:

a) $412 + 327$

$$\begin{array}{r} 412 \\ + 327 \\ \hline \end{array}$$

.....

b) $510 - 60$

$$\begin{array}{r} 510 \\ - 60 \\ \hline \end{array}$$

.....

c) 28×4

$$\begin{array}{r} 28 \\ \times 4 \\ \hline \end{array}$$

.....

d) $84 : 4$

Câu 5: Tìm x:

a. $x - 543 = 219$

$x = \dots\dots\dots$

$x = \dots\dots\dots$

b. $30 : x = 6$

$x = \dots\dots\dots$

$x = \dots\dots\dots$

Câu 6: Hương đề ra một chiến dịch đọc sách và em đã cố gắng từng ngày. Ngày thứ nhất em đọc được 120 trang sách, ngày thứ hai đọc được nhiều hơn ngày thứ nhất 40 trang sách. Hỏi Cả hai ngày Hương đã đọc được bao nhiêu trang sách?

Bài giải:

Câu 7: Hãy đặt dấu ngoặc đơn vào biểu thức sau để được biểu thức mới có giá trị bằng 30.

$$6 \times 9 + 6 : 3$$